TRƯỜNG CAO ĐẲNG MIỀN NAM
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC

ĐIỂM KIỂM TRA ANH VĂN B (KT lại)

Địa điểm: 64/2B Cây Trâm, P.9, Q.Gò Vấp, Tp.HCM

TT	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Điểm tháng 7/2016				Điểm				Điểm xét KQ				Kết quả	Xếp loại
					Nghe	Nói	Đọc	Viết	Nghe	Nói	Đọc	Viết	Nghe	Nói	Đọc	Viết		
1	0179	Lường Thị Ngọc	**Anh**	15/11/1996		5.0			6.0	2.0	7.0	8.5	6.0	5.0	7.0	8.5	**6.63**	Trung bình
2	0180	Trần Thị Ngọc	**Ánh**	13/10/1995	6.5	5.0			4.0	2.0	8.0	8.0	6.5	5.0	8.0	8.0	**6.88**	Trung bình
3	0181	Trương Nguyệt	**Ánh**	13/12/1995	6.5	5.0			3.0	2.0	7.5	7.5	6.5	5.0	7.5	7.5	**6.63**	Trung bình
4	0182	Võ Thị Ngọc	**Ánh**	01/10/1995			7.0	7.5	5.0	6.0	3.5	4.0	5.0	6.0	7.0	7.5	**6.38**	Trung bình
5	0183	Huỳnh Minh	**Công**	12/12/1993	6.5	6.0	9.0	8.0	0.0	0.0	0.0	0.0	6.5	6.0	9.0	8.0	**7.38**	Khá
6	0184	Nguyễn Thị Kim	**Cương**	10/04/1991	6.5	6.0	9.0	8.5	0.0	0.0	0.0	0.0	6.5	6.0	9.0	8.5	**7.50**	Khá
7	0185	Lý Anh	**Đào**	22/12/1994	5.5				1.0	5.0	6.0	7.0	5.5	5.0	6.0	7.0	**5.88**	Trung bình
8	0186	Nguyễn Ngọc	**Điểm**	09/08/1995		5.0	8.5		5.5	3.0	4.0	7.0	5.5	5.0	8.5	7.0	**6.50**	Trung bình
9	0187	Thái Sơn	**Dương**	05/03/1994	0.0	0.0			4.5	2.0	5.0	8.0	0.0	0.0	5.0	8.0	**3.25**	
10	0188	Lê Hoàng	**Duy**	04/01/1995	6.0				1.5	6.0	7.0	7.0	6.0	6.0	7.0	7.0	**6.50**	Trung bình
11	0189	Nguyễn Văn	**Hên**	29/10/1994				7.0	5.0	7.0	6.0	0.0	5.0	7.0	6.0	7.0	**6.25**	Trung bình
12	0190	Đặng Thị Thanh	**Hoa**	07/10/1993	7.0		7.0		3.5	5.0	3.0	5.0	7.0	5.0	7.0	5.0	**6.00**	Trung bình
13	0191	Trần Thị Ngọc	**Hồng**	12/01/1993	6.5	5.0			1.0	4.0	5.0	7.5	6.5	5.0	5.0	7.5	**6.00**	Trung bình
14	0192	Phạm Kiều Diễm	**Linh**	25/03/1994				6.0	5.0	5.0	6.0	0.0	5.0	5.0	6.0	6.0	**5.50**	Trung bình
15	0193	Nguyễn Văn	**Lực**	11/06/1995				7.0	5.0	7.0	5.5	0.0	5.0	7.0	5.5	7.0	**6.13**	Trung bình
16	0194	Tạ Thanh	**Lưu**	10/11/1995	6.5			7.5	3.5	5.5	5.0	0.0	6.5	5.5	5.0	7.5	**6.13**	Trung bình
17	0195	Đinh Khánh	**Ly**	30/01/1995	7.0		8.0		1.0	5.0	4.0	5.0	7.0	5.0	8.0	5.0	**6.25**	Trung bình
18	0196	Nguyễn Thị Hồng	**Nga**	16/05/1995	6.0	5.0	8.5	7.0	3.0	5.5	4.0	2.0	6.0	5.0	8.5	7.0	**6.63**	Trung bình
19	0197	Hà Kim	**Ngân**	08/10/1994				7.5	5.0	7.5	5.0	0.0	5.0	7.5	5.0	7.5	**6.25**	Trung bình
20	0198	Nguyễn Thị Thùy	**Ngân**	12/09/1994	6.0				2.0	5.0	5.0	5.0	6.0	5.0	5.0	5.0	**5.25**	Trung bình
21	0199	Thái Bảo	**Ngọc**	28/11/1995				7.0	7.0	5.0	5.0	0.0	7.0	5.0	5.0	7.0	**6.00**	Trung bình

TT	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Điểm tháng 7/2016				Điểm				Điểm xét KQ				Kết quả	Xếp loại
					Nghe	Nói	Đọc	Viết	Nghe	Nói	Đọc	Viết	Nghe	Nói	Đọc	Viết		
22	0200	Phạm Thị Phương	**Nhã**	26/09/1995	5.0			8.0	3.0	5.0	5.0	2.0	5.0	5.0	5.0	8.0	**5.75**	Trung bình
23	0201	Võ Thị Mỹ	**Nhã**	20/04/1995	5.5		8.0		3.5	5.0	4.5	6.5	5.5	5.0	8.0	6.5	**6.25**	Trung bình
24	0202	Lâm Phước Thành	**Nhân**	04/03/1995	6.5				1.0	5.0	6.0	6.5	6.5	5.0	6.0	6.5	**6.00**	Trung bình
25	0203	Lê Duy	**Thắng**	07/06/1995	6.5	5.0	7.0	8.0	0.0	0.0	0.0	0.0	6.5	5.0	7.0	8.0	**6.63**	Trung bình
26	0204	Nguyễn Thị Huyền	**Trâm**	14/02/1994	5.0	6.0		6.5	4.0	0.0	7.0	0.0	5.0	6.0	7.0	6.5	**6.13**	Trung bình
27	0205	Nguyễn Thị	**Trang**	09/09/1995	8.0		7.5		3.0	5.0	4.5	6.0	8.0	5.0	7.5	6.0	**6.63**	Trung bình
28	0206	Nguyễn Quỳnh Thanh	**Trúc**	15/01/1994	7.5	6.0			2.0	4.0	6.5	5.0	7.5	6.0	6.5	5.0	**6.25**	Trung bình